

Số: 79/2021/QĐST-HNGĐ

Tân Phú Đông, ngày 27 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thơm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Văn Ứng.

2. Ông Thạch Tân Dân.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Võ Thị Kim S, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Anh Lê Hoàng L, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Ngô Thị H, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

+ Ông Lê Văn N, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Kim S và anh Lê Hoàng L.

- Về con chung: Chị S và anh L có 01 con chung là cháu Lê Võ Tấn L, sinh ngày 25/01/2020. Chị S và anh L thỏa thuận giao cháu L cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị S có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở.

Chị S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Anh L, chị S mỗi người được sở hữu 4,5 chỉ vàng 24K. Số vàng này hiện tại do bà H đang cất giữ. Bà H, anh L có nghĩa vụ giao cho chị S 4,5 chỉ vàng 24K, thực hiện khi quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm thực hiện thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền, mức lãi suất được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí:

+ Chị S phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 1.183.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 873.000 đồng theo biên lai thu số 49701 ngày 10/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú Đông, nên chị S phải nộp tiếp 610.500 đồng.

+ Anh L phải chịu 1.183.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phú Đông;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú Đông;
- UBND xã T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thơm